

Na Sang, ngày 05 tháng 9 năm 2025

Số: 58a /KH-CTPHT

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC CỦA PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Năm học 2025 – 2026

Họ và tên : **Đỗ Ngọc Quỳnh**

Chức vụ : Phó Hiệu trưởng

Nhiệm vụ được phân công

1. Công tác chuyên môn.
2. Công tác thư viện, thiết bị, phòng bộ môn.
3. Công tác truyền thông – UDCNTT, chuyển đổi số.
4. Công tác KTKĐCLGD, trường chuẩn QG
5. Công tác kiểm tra nội bộ.
6. Phụ trách tổ KHTN.
7. Chỉ đạo công tác TDTT, văn nghệ, phong trào.

Căn cứ Kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025-2026 ngày 30 tháng 7 năm 2025 của phòng trung học sở giáo dục và đào tạo tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số: 85/QĐ-THCSMTH ngày 31 tháng 8 năm 2025 của Hiệu trưởng trường PTDTBT THCS Ma Thị Hồ về việc phân công nhiệm vụ cho CBQL, giáo viên và nhân viên trong Trường PTDTBT THCS Ma Thị Hồ, năm học 2025-2026;

Kế hoạch số 56/KH-THCSMTH ngày 05/9/2025 về Kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao; Phó hiệu trưởng trường PTDTBT THCS Ma Thị Hồ xây dựng kế hoạch công tác năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

I. Đặc điểm năm học (Những yêu cầu, nhiệm vụ chung mang tính chiến lược, quan trọng của ngành, trường...)

Năm học 2025-2026 là năm yêu cầu đổi mới đi vào chiều sâu, nâng cao chất lượng HSG, nâng cao chất lượng thi vào 10, đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng CNTT, ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI đến từng môn học; đổi mới SGK lớp 9, phương pháp dạy - học và kiểm tra đánh giá - với định hướng này, đổi mới với từng môn học như Lịch sử, Ngữ văn, Toán học, Hoá học, Vật lí... Cùng với đó là việc quan tâm triển khai mạnh mẽ xây dựng văn hóa học đường, phòng chống bạo lực học đường; làm tốt công tác phân luồng, hướng nghiệp trên tinh thần tự nguyện

của học sinh, phụ huynh. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày thực hiện theo Chỉ thị 17/CT-TTg và hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá. Dạy học phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tăng cường giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp. Nâng cao chất lượng giáo dục năm học; từng bước nâng cao vững chắc chất lượng thi HSG, thi tuyển sinh 10. Sử dụng AI trong quản lý, tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa học tập; đảm bảo an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu. Phối hợp tập huấn kỹ năng số cho giáo viên, học sinh; ứng dụng AI trong quản lý, chấm bài, tư vấn hướng nghiệp. Phát triển học liệu số, kho học liệu mở; triển khai dạy học trực tuyến kết hợp trực tiếp khi cần thiết.

II. Thuận lợi - khó khăn

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm của Đảng, nhà nước, các cấp các ngành và toàn xã hội tới sự nghiệp giáo dục, đặc biệt là giáo dục miền núi. Có chế độ chính sách ưu đãi học sinh, tạo điều kiện cho học sinh có điều kiện học tập như chế độ hỗ trợ chi phí học tập, theo nghị định 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của chính phủ về việc quy định chính sách cho trẻ em, nhà trẻ, học sinh học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách. Theo nghị định 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 Quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

- Trường cách trung tâm xã Na Sang 21km, giao thông đi lại thuận tiện, nhà trường luôn nhận được sự quan tâm và chỉ đạo sát sao của Phòng GD&ĐT Huyện Mường Chà, sự quan tâm của cấp ủy Đảng, Chính quyền địa phương, sự phối hợp của các trường Tiểu học, Mầm non đóng trên địa bàn.

- Đội ngũ giáo viên có trình độ, có năng lực, nhanh nhẹn trong ứng dụng CNTT và chuyển đổi số, có tinh thần đoàn kết, có ý thức tổ chức, kỷ luật, có trách nhiệm, yêu nghề, mến trẻ có nhiều năm công tác làm quen với đối tượng học sinh các dân tộc trong xã.

- Cơ sở vật chất của nhà trường phục vụ cho dạy học và phục vụ học sinh nội trú tương đối đảm bảo.

- Đa dạng số học sinh ngoan ngoãn có tinh thần đoàn kết giữa các dân tộc trong và ngoài nhà trường, chấp hành khá tốt nội quy nhà trường.

- Nhận thức về học tập và nhu cầu học tập của nhân dân đã được nâng lên là điều kiện thuận lợi trong việc huy động HS ra lớp đúng độ tuổi, duy trì và giữ vững phổ cập THCS.

- Hội cha mẹ HS, chính quyền địa phương quan tâm phối hợp trong việc huy động HS ra lớp.

2. Khó khăn:

- Là xã biên giới, địa bàn rộng, phức tạp, đời sống nhân dân các dân tộc còn khó khăn, nghèo đói còn chiếm tỷ lệ cao, nạn tảo hôn vẫn còn xảy ra rải rác ở các điểm bản đã ảnh hưởng một phần đến việc duy trì số lượng và chất lượng giáo dục.

- Một số giáo viên tuổi nghề và tuổi đời còn trẻ, kinh nghiệm trong giảng dạy, giáo dục học sinh, đặc biệt là công tác huy động học sinh còn hạn chế. Tỷ lệ giáo viên nữ trẻ, trong độ tuổi sinh đẻ và con nhỏ tương đối nhiều cũng ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng các hoạt động của nhà trường.

- Chất lượng đầu vào của học sinh còn thấp, trình độ chưa đồng đều (kỹ năng đọc, viết, tính toán của nhiều học sinh còn chậm). Điều kiện kinh tế của nhiều gia đình còn khó khăn, công việc mưu sinh khiến cha mẹ học sinh chưa có nhiều thời gian quan tâm tới việc học hành của con em mình, đây cũng là nguyên nhân ảnh hưởng tới việc học tập và rèn luyện chung nhà trường.

- Trường hiện có 503 học sinh chia thành 12 lớp, có 03 lớp 6, 03 lớp 7, 03 lớp 8, 03 lớp 9, cơ sở vật chất, sân chơi bãi tập còn hạn chế.

- Một số giáo viên việc áp dụng phương pháp giảng dạy đặc biệt việc sử dụng các thiết bị hiện đại vào dạy học còn lúng túng, năng lực chuyên môn và hoạt động phong trào còn hạn chế. Công tác chủ nhiệm của một số giáo viên hiệu quả chưa cao, do chưa có nhiều kinh nghiệm trong việc huy động học sinh ra lớp học.

III. Điểm mạnh, điểm yếu:

1. Điểm mạnh:

- Cơ sở vật chất của nhà trường được đầu tư khá đầy đủ đáp ứng được các hoạt động giáo dục học sinh.

- Trường đạt chuẩn Quốc gia trong năm học 2014-2015, năm học 2019-2020 trường tiếp tục duy trì và giữ vững các tiêu chuẩn của một trường chuẩn Quốc gia xứng đáng là địa chỉ giáo dục tin cậy của nhân dân trong xã.

- Đội ngũ giáo viên giỏi các cấp là hạt nhân chất lượng trong công tác dạy và học của trường cũng như của huyện. Trường hiện có 01 giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, 13 giáo viên dạy giỏi cấp huyện, 23 giáo viên dạy giỏi cấp trường.

- Nhà trường có bề dày truyền thống trong công tác thi đua, nhiều năm học liên tiếp trường đạt danh hiệu tập thể xuất sắc, được UBND tỉnh tặng Bằng khen, năm học 2022-2023 đạt tập thể lao động xuất sắc cấp tỉnh, được UBND tỉnh tặng Cờ thi đua.

2. Điểm yếu

- Nhận thức của một số học sinh còn hạn chế, mức độ tiếp thu bài chậm, hổng kiến thức, chưa chịu khó học tập, chưa xác định được động cơ học tập đúng đắn.

- Nhiều học sinh do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên chưa có điều kiện đầu tư cho việc học tập còn nghỉ học ở nhà giúp gia đình trong mùa nương rẫy.

- Một số giáo viên việc áp dụng phương pháp giảng dạy đặc biệt việc sử dụng các thiết bị hiện đại vào dạy học còn lúng túng, năng lực chuyên môn và hoạt động phong trào còn hạn chế. Công tác chủ nhiệm của một số giáo viên hiệu quả chưa cao, do chưa có nhiều kinh nghiệm trong việc huy động học sinh ra lớp học.

3. Những thành tích của nhà trường năm học trước :

Danh hiệu thi đua năm học 2024 - 2025

+ Tập thể: Trường lao động tiên tiến cấp huyện, UBND huyện tặng giấy khen

+ Cá nhân:

- Bằng khen của thủ tướng chính phủ: 01 đ/c

- Bằng khen của UBND tỉnh: 02 đ/c

- CSTĐCS: 6 đ/c

- UBND huyện khen: 13 đ/c

- Lao động tiên tiến: 34/34 đ/c

* **Chất lượng giáo dục và đào tạo:**

+ Đối với học sinh lớp 6, 7, 8 thực hiện CT GDPT 2018 kết quả đạt được:

STT	Lớp	Số số	Nữ	DT	Nữ DT	Kết quả học tập				Kết quả rèn luyện			
						Tốt	Khá	Đạt	C.Đạt	Tốt	Khá	Đạt	C. Đạt
						SL	SL	SL	SL	SL	SL	SL	SL
Tổng cộng		490	227	482	224	45	166	276	3	342	124	23	0
Khối 6		135	59	134	59	11	46	77	1	88	41	5	0
1	6A1	45	26	44	26	11	33	1	0	40	4	0	0
2	6A2	45	16	45	16	0	6	38	1	24	18	3	0
3	6A3	45	17	45	17	0	7	38	0	24	19	2	0
Khối 7		132	61	129	59	12	45	74	1	88	37	7	0
4	7A1	44	33	43	32	12	32	0	0	40	3	1	0
5	7A2	44	16	42	15	0	7	37	0	24	18	2	0
6	7A3	44	12	44	12	0	6	37	1	24	16	4	0
Khối 8		118	55	116	54	12	37	68	1	79	33	6	0
7	8A1	41	30	39	29	12	27	2	0	37	4	0	0
8	8A2	38	15	38	15	0	5	32	1	21	14	3	0
9	8A3	39	10	39	10	0	5	34	0	21	15	3	0
Khối 9		105	52	103	52	10	38	57	0	87	13	5	0
10	9A1	33	19	31	19	9	23	1	0	33	0	0	0
11	9A2	36	17	36	17	1	7	28	0	26	8	2	0
12	9A3	36	16	36	16	0	8	28	0	28	5	3	0

- Khen thưởng:
 + Số học sinh đạt Xuất sắc: 0 HS.
 + Số học sinh đạt học sinh giỏi: 45/490 HS.
 Nhà trường đã kiểm tra HS hồ sơ định kỳ.
 Kết quả 25/25 bộ xếp loại tốt;
 Kết quả Gv dạy giỏi các cấp là 22 trong đó: Cấp trường: 23; Cấp huyện: 13;
 Cấp tỉnh: 01(bảo lưu).

- + Tập thể lớp 6/9 lớp tiên tiến.
- + Tập thể lớp 4/12 lớp tiên tiến.
- Tốt nghiệp THCS: 100/100 đạt 100%.

- Chuyên môn trường triển khai nội dung công tác khảo thí kiểm định chất lượng giáo dục tới toàn thể giáo viên, các tổ chuyên môn đăng ký công tác bồi dưỡng học sinh giỏi học sinh năng khiếu, trường đã tổ chức khá tốt các buổi bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa, học sinh năng khiếu về thể dục thể thao, văn nghệ, tổ chức cho giáo viên hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học.

Ban thanh tra nhà trường thường xuyên kiểm tra các hoạt động của CBGV, nhân viên và học sinh về thực hiện nề nếp sinh hoạt chuyên môn, ra vào lớp của GV, dự giờ, sinh hoạt chuyên đề. Trong năm học nhà trường đã tổ chức kiểm tra toàn diện 9 giáo viên kết quả xếp loại: 3 tốt, 6 khá; kiểm tra chuyên đề các TCM, tổ vp. Các tổ đều thực hiện khá tốt tư tưởng chính trị và nhiệm vụ được giao.

- Đảm bảo tốt an ninh, an toàn trường học không có hiện tượng mất cắp tài sản, hiện tượng bạo lực học đường, tai nạn giao thông, công tác phòng cháy chữa cháy được đảm bảo.

Trường được ủy ban nhân dân huyện công nhận là cơ quan văn hóa, môi trường giáo dục của nhà trường đảm bảo thân thiện, lành mạnh, dân chủ và kỷ cương.

Kế hoạch tác nghiệp tổng quát:

Các hoạt động và công việc cụ thể	8	9	10	11	12	1	2	3	4	5	6	7	Người thực hiện
A. Chuyên môn													
1- Tổ chức học chính khóa		x	x	x	x	x	x	x	x	x			T.trường
2- KT chất lượng tháng		x		x			x		x				GV
3- Làm các loại KH		x	x	x	x	x	x	x	x	x			BGH,TCM GV
4- Dự giờ đột xuất, TX		x		x		x		x					TCM
5- Sinh hoạt tổ CM		x	x	x	x	x	x	x	x	x			TCM
6- Sinh hoạt chuyên đề trường,			x		x		x		x				CM

[illegible]

ƯDCNTT													
1.XD Kế hoạch truyền thông, ƯDCNTT		x	x										BGH,Thức
2.Đăng các VB chỉ đạo của ngành và các tin bài lên trang Web nhà trường	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x			Thức
3. Truyền thông	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	Toàn trường
4. GDKNS, Pháp luật		x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	Toàn trường
D.Chỉ đạo tổ KHTN													
1.Duyệt KH hoạt động		x											TCM
2.Kiểm tra hồ sơ tổ CM				x				x		x			BGH
3.KT việc thực hiện nề nếp, giờ giấc.		x	x	x	x	x	x	x	x	x			BGH+TT
E.Chỉ đạo hoạt động của Chi đoàn													
1.XD kế hoạch HĐ của chi đoàn		x											BTCĐ
2.Kiểm tra, đôn đốc thực hiện KH,báo cáo.		x	x	x	x	x	x	x	x	x			BGH+ BTCĐ
F. Các hoạt động khác													
1- Báo cáo thống kê		x			x	x				x			
2- GD thể chất		x	x	x	x	x	x	x	x	x			Ban VT
3- GD kỹ năng sống		x	x	x	x	x	x	x	x	x			BGH,GV
4-Thống kê		x			x	x				x			BGH,GV, KH
5- Đ.giá CBNV,HT,PHT										x			BGH,TCM ,GV
6- Sơ, tổng kết học kỳ						x				x			BGH,CĐT
7- Tuyển sinh lớp 6	x												HĐTS
8- Tổ chức thi lại	x												CMT
9- HĐNGLL,HN		x	x	x	x	x	x	x	x	x			GVCN
10-Phối hợp với các đoàn thể, địa phương	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	BGH
11-Tham mưu, báo cáo (xã; Phòng GD,...)	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	BGH

IV. Chỉ tiêu phân đầu, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ được giao

A. Công tác chuyên môn:

1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

1.1. Chỉ tiêu:

-100% các môn học xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

-100% GV dạy học có kế hoạch bài dạy trước khi lớp học.

-100% HS khối 9 được học chương trình tiếng Anh hệ 10 năm.

-100% HS khối 9 được học hướng nghiệp.

-100% HS lớp 6,7,8, 9 có đầy đủ SGK để thực hiện tốt CT GDPT 2018.

- Dạy đúng đủ các môn cũng như nội dung chương trình, không có hiện tượng cắt xén, dồn ép chương trình.

- 100% GV thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, tích cực chuyển đổi số, tích cực đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, đẩy mạnh UDCNTT vào dạy học.

- Các môn học có nội dung dạy học tích hợp Quốc phòng và An ninh, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, tích hợp bảo vệ môi trường, giáo dục kỹ năng sống, trải nghiệm sáng tạo, tích hợp VHDT.

1.2. Nhiệm vụ:

Triển khai hiệu quả Chương trình GDPT 2018: Xây dựng, thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo tính kế thừa, linh hoạt, khả thi, phù hợp với điều kiện đội ngũ, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học hiện có. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày tại các cơ sở có đủ điều kiện, thực hiện theo Chỉ thị 17/CT-TTg và hướng dẫn của Bộ GDĐT. Phân bổ thời lượng hợp lý đảm bảo không quá tải, buổi 2 ưu tiên ôn tập, trải nghiệm, rèn kỹ năng sống, giáo dục STEM, ngoại ngữ, thể chất. Tổ chức khảo sát nhu cầu học sinh trước khi xếp lịch buổi 2, tránh hình thức, đáp ứng đúng nhu cầu và điều kiện thực tế. Phân hóa đối tượng học sinh, tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu, ôn tập hiệu quả cho học sinh cuối cấp.

Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá: Dạy học phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tăng cường giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp. Tổ chức chuyên đề, sinh hoạt cụm chuyên môn về dạy học tích cực, trải nghiệm, dự án, ứng dụng CNTT. Kết hợp đa dạng hình thức: Sử dụng thí nghiệm, hoạt động nhóm, thảo luận tình huống, mô phỏng, học qua trò chơi. Thực hiện linh hoạt các phương pháp, hình thức dạy học (trải nghiệm, dự án, nhóm, câu lạc bộ...), chú trọng hướng dẫn tự học. Đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá thường xuyên và định kỳ, bảo đảm đánh giá sự tiến bộ của học sinh và phù hợp tâm sinh lý lứa tuổi. Đổi mới kiểm tra sử dụng nhiều hình thức (bài viết, sản phẩm, thuyết trình, trực tuyến), kết hợp đánh giá quá trình và định kỳ. Trải nghiệm. Tích hợp giáo dục đạo đức, pháp luật, môi trường vào môn học và hoạt động

Phát triển đội ngũ và sinh hoạt chuyên môn: Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ về Chương trình GDPT, SGK, đổi mới PPDH, kiểm tra đánh giá, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số. Tham gia sinh hoạt chuyên môn phù hợp với mô hình chính quyền 2 cấp và việc sắp xếp đơn vị hành chính. Tổ chức sinh hoạt chuyên đề liên trường theo môn học. Tập huấn thường xuyên: Nội dung bám sát SGK mới, phương pháp mới, đánh giá năng lực học sinh, chuyển đổi số; bám sát Kế hoạch của Sở GDĐT. Khuyến khích tự học: Giáo viên lập kế hoạch phát triển nghề nghiệp cá nhân (PPD), chia sẻ tài liệu, bài giảng trên nền tảng số.

Nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông; bảo đảm công bằng giáo dục: Xây dựng Kế hoạch Nâng cao chất lượng giáo dục năm học; từng bước nâng cao vững chắc chất lượng thi HSG, thi tuyển sinh 10

Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng CNTT: Thực hiện học bạ số, hồ sơ điện tử; triển khai hiệu quả khung năng lực số cho học sinh, giáo viên. Kết nối dữ liệu với hệ thống quản lý ngành và CSDL quốc gia về dân cư. Phát triển học liệu số: Xây dựng kho bài giảng, đề thi, học liệu mở, chia sẻ qua nền tảng chung của ngành Sử dụng AI trong quản lý, tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa học tập; đảm bảo an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu. Phối hợp tập huấn kỹ năng số cho giáo viên, học sinh; ứng dụng AI trong quản lý, chấm bài, tư vấn hướng nghiệp. Phát triển học liệu số, kho học liệu mở; triển khai dạy học trực tuyến kết hợp trực tiếp khi cần thiết. Kết hợp dạy trực tiếp - trực tuyến khi thiên tai, dịch bệnh hoặc tình huống ĐB.

Tham mưu thực hiện tốt giải thi đấu thể thao, công tác y tế, giáo dục dân tộc

Tích hợp môn học và hoạt động giáo dục: Tiếp tục triển khai dạy học tích hợp Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp. Bồi dưỡng giáo viên về dạy tích hợp KHTN, Lịch sử - Địa lí, Hoạt động trải nghiệm; dùng phương pháp liên môn. Chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, phát triển kỹ năng sống, năng lực giải quyết vấn đề.

Chuẩn bị và hỗ trợ phân luồng sau THCS Đẩy mạnh công tác hướng nghiệp gắn với nhu cầu địa phương, tổ chức tham quan, trải nghiệm nghề, kết nối cơ sở GDNN và doanh nghiệp. Tư vấn phân luồng hợp lý, khuyến khích học sinh học nghề, GDTX hoặc tiếp tục học THPT tùy năng lực, nguyện vọng.

Tổ chức ôn tập, bồi dưỡng cho tuyển sinh vào lớp 10: Xây dựng kế hoạch ôn tập khoa học, chú trọng cả kiến thức và kỹ năng làm bài. Tăng cường phụ đạo miễn phí cho học sinh khó khăn, vùng yếu. Lập kế hoạch ôn tập sớm, phân loại theo năng lực; tài liệu ôn tập dùng chung cụm CM/tỉnh để đảm bảo chất lượng.

Tổ chức thực hiện đầy đủ, sáng tạo, hiệu quả chương trình, kế hoạch giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

Xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục tích hợp, giáo dục đạo đức, lòng ghép giáo dục An ninh-Quốc phòng, và tích hợp nội dung “ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, tích hợp VHDT...

Thực hiện nghiêm túc hiệu quả chương trình giáo dục hướng nghiệp cho học sinh.

1.3 Giải pháp:

- Thực hiện chất lượng, hiệu quả các Công văn của Bộ GDĐT: số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT(đối với lớp 9). Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục 35 tuần thực học phù hợp với điều kiện của đơn vị, đảm bảo Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 theo Quyết định của UBND tỉnh: số 1225/QĐ-UBND ngày 04/8/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm và kiểm tra định kỳ. Cân đối nội dung dạy học trên lớp, ngoài lớp phù hợp đối tượng học sinh theo yêu cầu phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Thực hiện kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày, thống nhất với giáo viên và phụ huynh học sinh trên tinh thần tự nguyện không thu phí các tiết phụ đạo, bồi dưỡng.

- Thực hiện tất cả các khối lớp học chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT, Thông tư số 20/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Đối với khối 9: thực hiện theo mô hình trường học mới.

- Căn cứ Khung phân phối chương trình giáo dục PT 2018 và CT mô hình trường học mới của Bộ Giáo dục, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các Tổ chuyên môn, trường PTDTBT THCS Ma Thì Hồ ban hành kế hoạch dạy học cho các môn học như sau: Ngữ Văn, Toán, Ngoại ngữ (tiếng Anh), KHTN (Vật lí, Hóa học, Sinh học), KHXH (Lịch sử, Địa lí) GD&ĐT, Công nghệ, HĐGD (Thể dục, Âm nhạc, Mĩ thuật), Tự chọn, Tin học...

- Căn cứ vào kế hoạch dạy học theo khung thời gian 35 tuần của Bộ Giáo dục & Đào tạo, trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức - kỹ năng và yêu cầu của cấp học, các tổ/ nhóm chuyên môn đã xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết các môn học theo khung 35 tuần thực dạy, (HKI 1: 18 tuần) và (HK 2: 17 tuần).

- Các tổ/nhóm chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và

kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh của mỗi tổ phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh; tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp nhóm, tổ và được Hiệu trưởng duyệt trước khi thực hiện.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông theo Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ GDĐT; văn bản số 376/SGDĐT-GDTrH ngày 6/03/2018, số 56/SGDĐT-GDTrH ngày 09/01/2019 của Sở GDĐT.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng hiệu quả, thiết thực bằng hình thức phù hợp (tổ/nhóm chuyên môn) theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT, hướng dẫn số 2221/SGDĐT-GDTrH ngày 19/10/2020 của Sở GDĐT về nâng cao chất lượng dạy và học qua sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn và cụm trường cấp THCS để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong chuyên môn.

Tổ chức thực hiện xét công nhận học sinh tốt nghiệp THCS theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

2. Chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới:

2.1. Chỉ tiêu phấn đấu:

100% cán bộ quản lý, giáo viên, các em HS được triển khai, phổ biến tập huấn, thực hiện chương trình giáo dục phổ thông tổng thể.

2.2. Nhiệm vụ:

Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; văn bản số 344/BGDĐT-GDTrH ngày 24/01/2019 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn triển khai Chương trình giáo dục phổ thông; văn bản số 1106/BGDĐT-GDTrH ngày 20/3/2019 của Bộ GDĐT về việc biên soạn và tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong chương trình giáo dục phổ thông.

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bố trí, sắp xếp hợp lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để bảo đảm các điều kiện triển khai Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo đúng lộ trình Bộ GDĐT quy định. Rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học, cấp học; tham mưu xây dựng kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên, nhân viên trường học đảm bảo thực hiện Chương trình, SGK giáo dục phổ thông theo kế hoạch. Xây dựng kế hoạch và phối hợp với các đơn vị liên quan, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý,

giáo viên để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ đảm bảo đáp ứng yêu cầu Chương trình, SGK giáo dục phổ thông.

Tham gia các khóa học, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Kế hoạch của Bộ và Sở GD&ĐT; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đào tạo, bồi dưỡng, quản lý giáo viên và cán bộ quản lý.

Tăng cường công tác kiểm tra, tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện đổi mới CT, SGK giáo dục phổ thông theo lộ trình; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc báo cáo Phòng GD&ĐT để có các biện pháp giải quyết kịp thời.

2.3. Giải pháp thực hiện:

Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Thông tư số 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; văn bản số 344/BGD&ĐT-GDTrH ngày 24/01/2019 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn triển khai Chương trình giáo dục phổ thông; văn bản số 1106/BGD&ĐT-GDTrH ngày 20/3/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc biên soạn và tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong chương trình giáo dục phổ thông

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 408/QĐ-UBND ngày 07/5/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch tổng thể thực hiện Chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh; văn bản số 1230/UBND-KGVX ngày 04/5/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện văn bản số 1106/BGD&ĐT-GDTrH ngày 20/3/2019 của Bộ GD&ĐT về tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương; văn bản số 1459/UBND-KGVX ngày 24/5/2019 của UBND tỉnh đề nghị Dự án giáo dục THCS khó khăn nhất 2 hỗ trợ triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp THCS; Quyết định số 1184/QĐ-UBND, ngày 13/11/2019 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt Kế hoạch biên soạn, thẩm định và tổ chức thực hiện nội dung GD&ĐT trong Chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Bố trí, sắp xếp hợp lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để bảo đảm các điều kiện triển khai Chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo đúng lộ trình Bộ GD&ĐT quy định. Rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học, cấp học; tham mưu xây dựng kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên, nhân viên trường học đảm bảo thực hiện CT, SGK giáo dục phổ thông theo lộ trình. Xây dựng kế hoạch và phối hợp với các đơn vị liên quan, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ đảm bảo đáp ứng yêu cầu thực hiện CT, SGK giáo dục phổ thông.

Tổ chức cho giáo viên tham gia bồi dưỡng, tập huấn đổi mới Chương trình, sách giáo khoa theo kế hoạch của Phòng GD&ĐT. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn đại trà tới cán bộ quản lý, giáo viên đảm bảo đáp ứng yêu cầu thực hiện đổi mới Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, bắt đầu từ lớp 6 năm học 2021-2022.

Tổ chức đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên và hiệu trưởng trường phổ thông theo quy định, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đào tạo, bồi dưỡng, quản lý giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp học.

3. Các hoạt động giáo dục

3.1 Công tác giáo dục về học tập- năng lực và phẩm chất

a) Chỉ tiêu phấn đấu:

+ Về chất lượng giáo dục

- Về số lượng: Quy mô lớp 12 lớp với học sinh

- Lớp tiên tiến: 8/12

Chỉ tiêu cụ thể về giáo dục theo từng khối lớp:

STT	Lớp	TS	Kết quả học tập				Kết quả rèn luyện			
			Tốt	Khá	Đạt	C.Đạt	Tốt	Khá	Đạt	C. Đạt
1	6A1	45	11	33	1	0	40	5	0	0
2	6A2	44	0	7	37	0	27	15	2	0
3	6A3	44	0	7	36	1	27	14	3	0
Tổng cộng		133	11	47	74	1	94	34	5	0
4	7A1	45	11	33	1	0	40	5	0	0
5	7A2	45	0	7	37	1	27	15	3	0
6	7A3	45	0	8	37	0	27	15	3	0
Tổng cộng		135	11	48	75	1	94	35	6	0
7	8A1	41	12	29	0	0	37	4	0	0
8	8A2	44	0	8	36	0	27	14	3	0
9	8A3	42	0	7	34	1	27	12	3	0
Tổng cộng		127	12	44	70	1	91	30	6	0
10	9A1	37	12	25	0	0	33	4	0	0
11	9A2	35	0	6	29	0	20	13	2	0
12	9A3	36	0	6	30	0	20	14	2	0
Tổng cộng		108	12	37	59	0	73	31	4	0
Toàn trường		503	46	176	278	3	352	130	21	0
Tỷ lệ		503	9,1	35	55,3	0,6	70	26	4	0

* Thành tích:

- Lớp tiên tiến: $6/12 = 50\%$

+ 100% học sinh lớp 9 TN THCS.

+ Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Huy động từ 90% trở lên học sinh tham gia và đạt kết quả khá, tốt.

+ Tổ chức được 8 hoạt động giáo dục kỹ năng sống/năm học, đảm bảo 100% học sinh cần được hỗ trợ được nhà trường đáp ứng.

+ Tỷ lệ học sinh đạt học sinh giỏi cấp trường từ 60, cấp huyện 21; cấp tỉnh 02. Olympic Tiếng Anh trên Internet cấp trường: 12 ; cấp huyện 8; cấp tỉnh: 3.

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi khác do ngành phát động.

- Số lượng học sinh thi vào 10 đạt trên 75%.

- Điểm trung bình thi tuyển sinh vào lớp 10. Môn: Môn Ngữ văn: 4,5; môn Toán: 4,0 ; môn Tiếng Anh: 4,0.

b) Nhiệm vụ:

Tổ chức giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục theo mục tiêu, chương trình giáo dục phổ thông dành cho cấp THCS do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Công khai nội dung các hoạt động giáo dục, kết quả đánh giá chất lượng giáo dục.

Tuyển sinh và tiếp nhận học sinh; vận động học sinh đến trường; quản lý học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với gia đình học sinh, tổ chức và cá nhân trong hoạt động giáo dục.

Thực hiện các hoạt động về kiểm định chất lượng giáo dục.

c) Giải pháp thực hiện:

Tham gia bồi dưỡng chuyên môn trực tuyến. Tổ chức tốt các buổi sinh hoạt chuyên môn theo trường, cụm trường, thực hiện tốt chuyên đề cấp huyện, cập nhật chuyên môn trên mạng trường học kết nối; LMS, sử dụng triệt để thiết bị dạy học và làm thêm đồ dùng dạy học; khai thác thông tin trên mạng Internet, trường học kết nối để bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

Tích cực áp dụng các biện pháp nâng cao chất lượng HSG, nâng cao chất lượng thi vào 10, đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng CNTT, ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI đến từng môn học; đổi mới SGK lớp 9, phương pháp dạy - học và kiểm tra đánh giá - với định hướng này, đổi mới với từng môn học như Lịch sử, Ngữ văn, Toán học, Hoá học, Vật lí... Cùng với đó là việc quan tâm triển khai mạnh mẽ xây dựng văn hóa học đường, phòng chống bạo lực học đường; làm tốt công tác phân luồng, hướng nghiệp trên tinh thần tự nguyện của học sinh, phụ huynh. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày thực hiện theo Chỉ thị 17/CT-TTg và hướng dẫn của Bộ GDĐT. Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá. Dạy học phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tăng cường giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp. Nâng cao chất lượng giáo dục năm học; từng bước nâng cao vững chắc chất lượng thi HSG, thi tuyển sinh 10. Sử dụng AI trong quản lý, tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa học tập; đảm

bảo an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu. Phối hợp tập huấn kỹ năng số cho giáo viên, học sinh; ứng dụng AI trong quản lý, chấm bài, tư vấn hướng nghiệp. Phát triển học liệu số, kho học liệu mở; triển khai dạy học trực tuyến kết hợp trực tiếp khi cần thiết.

Thực hiện tốt dạy học theo phân hoá học theo năng lực học sinh dựa vào phẩm chất và năng lực của chương trình. GV sử dụng phương pháp và kỹ thuật dạy theo định hướng phát triển năng lực học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức cũng như chú trọng rèn luyện, hình thành thái độ, hành vi tích cực cho HS; hướng dẫn kỹ năng học và tự học cho học sinh.

Tăng cường dự giờ thăm lớp, dự giờ thường xuyên, dự giờ đột xuất để giúp đỡ giáo viên; Dự giờ bồi dưỡng GV, GV có tiết khá bồi dưỡng nâng lên dạy giỏi. Dự giờ thường xuyên, đột xuất, các tiết dạy sinh hoạt chuyên đề cấp trường, cụm trường, cử các GV có trình độ chuyên môn vững vàng dạy các chuyên đề mẫu, qua đó rút kinh nghiệm và trao đổi các kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn. Tổ chức thi GV dạy giỏi cấp trường, phát huy hết vai trò của giáo viên dạy giỏi cấp huyện, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, và giáo viên cốt cán trong nhà trường để xây dựng được đồng đội GV trong toàn trường giỏi về chuyên môn nghiệp vụ.

Xây dựng tuần học tốt, tháng học tốt, xây dựng nhiều "Đôi bạn cùng tiến" giúp nhau trong học tập, tạo cho HS thấy được "Mỗi ngày đến trường là một ngày vui", thu hút học sinh yêu trường, yêu lớp, kính thầy, yêu bạn. HS có " Góc học tập" ở nhà.

Thực hiện tốt dạy 2 buổi/ngày, chú trọng công tác phụ đạo HS yếu và bồi dưỡng HS giỏi các môn VH lớp 9, một số em lớp 8 có khả năng thi vượt cấp để bồi dưỡng dự thi các cấp. Bồi dưỡng HS thi Olympic các khối từ 6-8.

Kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ, đánh giá, phân loại học sinh để dạy học theo phân hoá học sinh theo các lớp bồi dưỡng và phụ đạo HS. Tăng cường công tác phụ đạo học sinh yếu, học sinh còn hổng kiến thức để nâng chất lượng.

Tăng cường công tác kiểm tra dạy của thầy và học của trò.

Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ.

Tổ chức cho GV, học sinh học tập các văn bản qui định về chuyên môn, nhiệm vụ của giáo viên, của học sinh, văn bản đánh giá xếp loại giáo viên, xếp loại học sinh. Phát huy tính tự giác, tích cực của giáo viên sử dụng triệt để đồ dùng dạy học, các tiết dạy thực hành, thí nghiệm, chú trọng công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, khai thác tài nguyên trên Internet.

Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực học sinh để bổ sung cho thư viện câu hỏi của nhà trường.

Phối kết hợp với Ban đại diện CMHS, các đoàn thể, gia đình học sinh và các lực lượng ngoài xã hội để giáo dục học sinh, vận động HS ra lớp để nâng cao chất lượng GD.

Ngay từ đầu năm học nhà trường tổ chức cho học sinh học tập nội quy, điều lệ trường Trung học, tổ chức ký cam kết thực hiện nội quy của nhà trường, chấp hành tốt ATGT, ANTT và không mắc tệ nạn xã hội... Tổ chức cho học sinh tham gia các phong trào hoạt động do nhà trường, Đoàn, Đội tổ chức.

Thực hiện tốt nội quy của trường lớp. Nghiêm túc chấp hành bộ quy tắc ứng xử của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Tuyên truyền tốt cho các em HS các cuộc vận động, các phong trào thi đua: Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ chính trị khoá XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Triển khai quyết định số 1501/QĐ-TTg, ngày 28/8/2015 của thủ tướng Chính phủ, về việc phê duyệt đề án “ tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh thiếu niên và nhi đồng, giai đoạn 2015-2020; văn bản số 1575/SGDĐT- GDTrH, ngày 17/8/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống; giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống; phòng, chống tội phạm cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng;

Tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống cho HS theo Thông tư số 04/2014/TT- BGDDT ngày 28/02/2014 của Bộ giáo dục và Đào tạo về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa và văn bản số 249/SGDĐT- GDTrH, ngày 21/02/2017 về tăng cường thực hiện giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Văn bản số 2723/SGDĐT-GDTrH, ngày 24/11/2017 về tăng cường hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho HS cấp trung học.

Tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức của học sinh về đường lối, chính sách của Đảng và nhà nước. Thực hiện phổ biến và giáo dục pháp luật ngành GD và Đào tạo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, bảo tồn thiên nhiên, phòng chống HIV/AIDS, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, tâm lý học đường, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống xâm hại trẻ em; giáo dục giới tính sức khỏe sinh sản vị thành niên, nước sạch vệ sinh môi trường; quyền trẻ em; phòng chống một số bệnh thông thường.

Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của Ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức của học sinh.

Phối kết hợp tốt với Ban đại diện CMHS, gia đình HS và các lực lượng xã hội trong việc GD đạo đức cho HS. Nhân rộng các điểm hình tấm gương HS tiêu biểu.

Thành lập đội cờ đỏ: Kiểm tra HS thực hiện nội quy, thực hiện điều lệ trường học. Tổ chức giáo dục truyền thống lịch sử của dân tộc Việt Nam và của địa phương.

Mỗi tháng giáo viên chủ nhiệm thực hiện cho học sinh bình xét đánh giá xếp loại về phẩm chất và KQ rèn luyện của học sinh lớp mình, nộp về CM nhà trường và nhà trường tổ chức bình xét trong cuộc họp hội đồng giáo dục. Hằng tháng và mỗi học kỳ thông tin kết quả rèn luyện hai mặt giáo dục về cho phụ huynh học sinh. Ngoài ra còn thông tin các trường hợp bất thường và đột xuất cho cha mẹ học sinh biết.

3.2 Bồi dưỡng Học sinh giỏi – phụ đạo học sinh yếu.

a. Chỉ tiêu:

Các cuộc thi	Cấp trường					Cấp xã					Cấp tỉnh
	TS	Nhất	Nhì	Ba	KK	TS	Nhất	Nhì	Ba	KK	KK
VH lớp 9, Olympic	60	4	6	10	40	21	1	2	4	14	2
KHKT	6	1	1	2	2	3		1	1	1	
Hội thao		23	23	23		11	1	3	3	5	3
Văn nghệ	12	1	2	3	6						
Kể chuyện theo sách	9	1	1	3	4						
STTNĐ	6	1	1	2	2	3		1	1	1	
Olympic TA	12	1	1	3	5	8	2	2	4	8	3
Tổng	105	32	35	46	59	46	4	9	13	29	8

+ Giảng dạy: 23 giáo viên đạt GVDG cấp trường trong đó 13 GV đạt GVGD cấp xã, 01 GV đạt GV dạy giỏi cấp tỉnh(bảo lưu).

+ Hồ sơ: 26/26 bộ HS xếp loại tốt, 03/03 hồ sơ tổ xếp loại tốt, 100% hồ sơ các đoàn thể xếp loại tốt.

+ Học sinh giỏi các môn văn hóa các cấp: 18 trở lên.

+ Có Học sinh tham dự thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp tỉnh: ít nhất 1 HS.

- Phụ đạo HS yếu: Nâng cao chất lượng HS yếu.

b. Nhiệm vụ:

Thực hiện tốt dạy 02 buổi/ngày. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, phụ đạo theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực. Chú trọng bồi dưỡng học sinh khá giỏi các khối lớp. Thành lập được đội tuyển học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9, và lựa chọn những HS khối 8 có năng lực tốt để bồi dưỡng cùng với HS khối 9 để

tham dự thi HSG các môn văn hóa các cấp, phụ đạo học sinh yếu để nâng cao chất lượng học tập.

Trang bị thêm kiến thức nâng cao theo hướng dẫn bồi dưỡng HS giỏi để học sinh có khả năng dự các cuộc thi do các cấp tổ chức.

c. Giải pháp

+ ***Bồi dưỡng học sinh giỏi, ôn HS tham gia thi Olympic***

- Nhà trường giao cho giáo viên bộ dạy môn lựa chọn học sinh giỏi khối 8,9 thành lập các đội tuyển để thi các môn: Toán, Ngữ văn, TA, KHTN, LS&DL, Tin học và phân công giáo viên phụ trách như sau:

STT	Môn	Khối lớp	Họ và tên giáo viên phụ trách
1	KHTN	6	Hoàng Thị Thanh Dung, Sùng Thị Vàng, Bùi Văn Thắng
2	Tin	6,7,8,9	Bùi Văn Vượng, Nguyễn Thành Đô
3	Toán	9	Nguyễn Thị Thu Hà
4	LS&DL	8	Trần Quang Thực, Lò Thị Hương
5	Ngữ Văn	9	Nguyễn Thuý Quyên, Vũ Văn Chiêu
6	TA	6	Lường Văn Dương, Cà Văn Quyết
7	Toán	6	Đỗ Thị Hưng
8	Ngữ Văn	6	Nguyễn Văn Cường
9	KHTN	7	Sùng Thị Vàng, Lò Thị Thảo
10	Toán	7	Lò Thị Thảo
11	Toán	8	Phạm Thị Thắm
12	KHTN	8	Bùi Văn Thắng, Cao Xuân Thắng, Đàm Thị Ngọc
13	KHTN	9	Phạm Thị Thắm, Hoàng Thị Thanh Dung, Lò Thị Hương
14	LS&DL	6	Nguyễn Văn Cường, Lò Thị Hương

15	LS&DL	7	Nguyễn Thị Minh Tâm, Đàm thị Ngọc
16	LS&DL	9	Trần Quang Thực, Lò Thị Hương

Đối với ôn thi Olympic các khối 6,7,8 giáo viên dạy bồi dưỡng ngay trên lớp trong các tiết học kết hợp với giao nội dung ôn tập cho học sinh làm ở nhà hoặc trong các buổi học chuyên đề. Nhà trường xếp ôn ít nhất 2 buổi/tuần. Ngoài ra GV tranh thủ ôn vào ca lỡ các buổi chiều trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6.

+ Nhiệm vụ của Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn.

Nghiên cứu công văn, hướng dẫn GV xây dựng KH dạy học.

Tham mưu cho Hiệu trưởng về công tác bồi dưỡng HSG. phụ đạo học sinh yếu

Lên kế hoạch cụ thể và định hướng ngay từ đầu năm học để giáo viên bộ môn, chủ nhiệm và học sinh đăng ký tham gia giảng dạy các lớp, bồi dưỡng, phụ đạo.

Chỉ đạo thực hiện tốt đổi mới phương pháp dạy học; bố trí giáo viên có năng lực chuyên môn chịu trách nhiệm bồi dưỡng HSG. Phân công hợp lý trong giảng dạy để GV có nhiều thời gian nghiên cứu, chuẩn bị chu đáo nội dung bồi dưỡng, phụ đạo. Tạo điều kiện cho giáo viên về thời gian, có đủ cơ sở vật chất để giáo viên có điều kiện làm việc tại trường và dành nhiều thời gian về chuyên môn để nâng cao hiệu quả chất lượng giáo dục.

Tổ chức thực hiện kế hoạch phụ đạo, bồi dưỡng học sinh theo kế hoạch dạy học 2 buổi trên ngày.

Tạo điều kiện cho những GV ôn thi, GV dạy trao đổi, học hỏi chuyên môn GV cốt cán.

Tổ chức thi học sinh giỏi cho lớp 9 và học sinh lớp 8 thi vượt cấp.

Chọn giáo viên đúng chuyên môn bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi lớp 9 dự thi các cấp, lên lịch bồi dưỡng chi tiết hàng tuần. Tổ chức cho đội tuyển tham gia dự thi theo lịch của ngành.

Đối với khối lớp 6, 7, 8 giáo cho giáo viên bộ môn chịu trách nhiệm bồi dưỡng thường xuyên trong quá trình giảng dạy.

Cùng với tổ chuyên môn giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

*** Đối với Tổ chuyên môn:**

+ Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

+ Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

*** Đối với giáo viên BDHSG:**

- + Lập danh sách đội tuyển học sinh giỏi theo các môn
- + Thực hiện đúng theo thời khoá biểu đã phân công
- + Giáo viên dạy bồi dưỡng HS chuẩn bị tài liệu, dạy theo kế hoạch. GV cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng HS đạt kết quả cao nhất.

- + Đảm bảo chất lượng, chỉ tiêu đề ra (Có 10 HS đạt HS giỏi huyện, 01 HS đạt HS giỏi tỉnh)

** Thời gian thực hiện:*

- Dạy vào buổi chiều theo lịch của nhà trường: 2 buổi/tuần (vào chiều thứ 5,6 hàng tuần) và ca lễ các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 trong tuần.

- Thời gian:

- + Các môn VH: Bắt đầu bồi dưỡng từ tháng 8/2025 đến khi học sinh đi dự thi HSG huyện, HSG tỉnh (Dự kiến thi HSG cấp trường 10/10/2025; cấp huyện 20/9/2025, HSG cấp tỉnh 12/12/2025)

+ Phụ đạo học sinh yếu:

- Yêu cầu giáo viên bộ môn lập danh sách học sinh yếu, kém đối với môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh và một số môn khác, tiến hành phân loại từng đối tượng và bồi dưỡng theo năng lực HS và nâng dần trình độ của HS. Trên cơ sở đó Đ/c Phó Hiệu trưởng phân công giáo viên có khả năng sư phạm, trình độ chuyên môn tốt, nhiệt tình, kiên trì để phụ đạo hs yếu kém. Cụ thể như sau:

STT	Môn	Khối lớp	Họ và tên giáo viên phụ trách
1	Ngữ Văn	6	Nguyễn Văn Cường
2	Ngữ Văn	7	Nguyễn Thị Minh Tâm
3	Ngữ Văn	8	Hồ A Mua
4	Ngữ Văn	9	Vũ Văn Chiêu
5	Toán	6	Đỗ Thị Hưng
6	Toán	7	Lò Thị Thảo
7	Toán	8	Phạm Thị Thắm
8	Toán	9	Nguyễn Thị Thu Hà
9	TA	6	Lường Văn Dương
10	TA	7	Lường Văn Dương
11	TA	8	Cà Văn Quyết
12	TA	9	Cà Văn Quyết

Các môn học khác có hs yếu, phụ đạo HS ngay trong giờ học, giờ truy bài

- Đ/c Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác phụ đạo hs yếu:

- + Tổ chức thực hiện kế hoạch phụ đạo, phân công giáo viên dạy.
- + Trực tiếp theo dõi, kiểm tra công tác phụ đạo hs yếu.
- + Chỉ đạo cho GV kiểm tra chất lượng hàng tháng và yêu cầu báo cáo kịp thời.

- Tổ chuyên môn: Theo dõi kết quả tiến bộ của hs yếu ở các môn học qua từng học kỳ, có giải pháp hỗ trợ gv phụ đạo học sinh yếu

- Đối với giáo viên phụ đạo hs yếu:

- + Lập danh sách hs yếu do mình phụ trách, theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức và kết quả học tập trong các giờ học.

- + Có trách nhiệm phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích các em học sinh tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh yếu kém, lười học tập...

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập...

- Thời gian thực hiện: Trong các tiết học, các giờ truy bài. Sau khi kết thúc HKI, có thể bố trí phụ đạo vào buổi chiều (1 buổi/tuần, theo lịch nhà trường)

3.3 Tham gia các hội thi chuyên môn

a. Chỉ tiêu:

- + *Thi GVG:*

- Giáo viên dạy giỏi: cấp trường: 23 GV ,cấp huyện: 13GV(Bảo lưu) cấp tỉnh: 1(Bảo lưu) .

- Hồ sơ, giáo án: 100% xếp loại khá, tốt. Trong đó: tốt 225 bộ, khá 2 bộ.

- + *Các cuộc thi*

- + Thi KHKH: Mỗi tổ 2 sản phẩm trở lên và có 6 sản phẩm đạt giải cấp huyện trở lên. 1 sản phẩm tham dự cấp tỉnh.

- + Thi STTTN: Mỗi tổ 2 sản phẩm trở lên và có 4 sản phẩm đạt giải cấp huyện trở lên. 1 sản phẩm tham dự cấp tỉnh.

- + Các cuộc thi khác: Tham gia đầy đủ các cuộc thi khác do ngành tổ chức.

b. Nhiệm vụ:

- + *Thi GVG:*

- Phát hiện, công nhận, tôn vinh giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi và nhân rộng những điển hình tiên tiến, góp phần thu hút sự quan tâm của các lực lượng xã hội tham gia giáo dục học sinh, tạo động lực phát triển sự nghiệp giáo dục của nhà trường, của huyện;

- Tạo động lực cho giáo viên phấn đấu, hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nghề nghiệp;

- Góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động sinh hoạt chuyên môn và đẩy mạnh các phong trào thi đua dạy và học trong trường học; khuyến khích, động viên, tạo cơ hội cho giáo viên rèn luyện, tự học, sáng tạo, học hỏi, trao đổi, truyền đạt, phổ biến kinh nghiệm trong công tác giảng dạy;

- Tham gia các cuộc thi là một trong những căn cứ để đánh giá thực trạng đội ngũ, từ đó xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên, xây dựng đội ngũ giáo viên đáp ứng việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

+ *Các cuộc thi*

Cuộc thi KHKT, khuyến khích học sinh trung học nghiên cứu KHKT, vận dụng kiến thức để giải quyết những vấn đề thực tiễn đời sống; tạo cơ hội để học sinh trung học giới thiệu kết quả nghiên cứu KHKT; tăng cường trao đổi, giao lưu văn hóa, giáo dục giữa các địa phương và hội nhập quốc tế. Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng nhằm khơi dậy tiềm năng và phát huy tư duy sáng tạo của thanh, thiếu niên, nhi đồng toàn quốc, đồng thời giúp các em trau dồi kiến thức, rèn luyện kỹ năng sáng tạo, xây dựng ước mơ các em trở thành nhà sáng chế trong tương lai.

c. Giải pháp.

- Tuyên truyền vận động học sinh tham gia.

- Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt- Học tốt” trong giáo viên và học sinh chào mừng các ngày lễ lớn như:

+ Đợt 1: Phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2025)

+ Đợt 2: Từ tháng 12/2025 đến kết thúc học kỳ I.

+ Đợt 3: Từ đầu học kỳ II đến hết tháng 3/2026.

+ Đợt 4: Từ tháng 4/2026 đến kết thúc học kỳ II.

Phát động phong trào viết sáng kiến trong CBGV, những đồng chí đã có kinh nghiệm được xếp loại ở cấp huyện, Tỉnh trong nhiều năm báo cáo sáng kiến của mình trước tổ. Mỗi giáo viên tự đúc rút kinh nghiệm, chịu khó học hỏi cần đầu tư trí tuệ, thời gian cho việc viết sáng kiến để có kết quả cao.

Tham gia thi GV dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường theo đúng các văn bản hướng dẫn của ngành.

- Danh sách giáo viên tham gia thi GVDG các cấp.

**DANH SÁCH GIÁO VIÊN ĐĂNG KÝ DỰ THI GIÁO VIÊN GIỎI CÁC CẤP
NĂM HỌC 2025-2026**

STT	Họ và tên	Chuyên môn	Môn ĐK dự thi	Đăng ký cấp trường	Đăng ký cấp trên	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thu Hà	Toán, Lý	Toán	X	X	
2	Hoàng Thị Thanh Dung	Sinh Hoá	HOÁ	X	X	

3	Bùi Văn B.Thắng	Sinh Hoá	HOÁ	X	X	
4	Sùng Thị Vàng	Sinh Hoá	SINH	X	X	
5	Phạm Thị Thắm	Toán, Lý	TOÁN	X	X	
6	Trần Lê Công	Toán, Lý	TOÁN	X	X	
7	Cao Xuân Thắng	Toán, Lý	TOÁN	X	X	
8	Đỗ Thị Hưng	Toán, Lý	TOÁN	X	X	
9	Bùi Văn Vượng	Toán, tin	TIN	X	X	
10	Lò Thị Thảo	Toán, Lý	TOÁN	X	X	
11	Lò Thị Hưởng	Sinh địa	Sinh	X	X	
12	Nguyễn Thị Minh Tâm	Văn, Sử	Văn	X	X	
13	Nguyễn Văn Cường	Văn, Sử	Sử	X	X	
14	Đàm Thị Ngọc	Sinh địa	Sinh	X	X	
15	Hồ A Mua	Văn, Địa	Địa	X	X	
16	Vũ Văn Chiêu	Văn, Địa	Địa	X	X	
17	Nguyễn Thúy Quyên	Văn, Sử	Sử	X	X	
18	Trần Quang Thực	Sử, GDTC	GDTC	X	X	
19	Cà Văn Quyết	Tiếng Anh	Tiếng Anh	X	X	
20	Lường Văn Dương	Tiếng Anh	Tiếng Anh	X	X	
21	Nguyễn Thị Nhung	Tin, TPTĐ	Tin	X	X	
22	Nguyễn Thành Đô	Tin học	Tin	X	X	
23	Nguyễn Đăng Hùng	GDTC	GDTC	X	X	
24	Vũ Hữu Hùng	GDTC	GDTC	X	X	
25	Lê Xuân Thìn	GDTC, Sinh	GDTC	X	X	
26	Lê Hải Vân	Âm nhạc	Âm nhạc	X	X	
	Quân Thị Gấm	Mĩ Thuật	Mĩ Thuật	X	X	

*** Học sinh**

- Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành phát động như:
- Tham dự cuộc thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9, thi Olympic khối 6-8 cấp huyện
- Tham dự cuộc thi “ Nghiên cứu khoa học kỹ thuật ứng dụng” dành cho hs Trung học dự kiến cấp huyện tháng 11/2022, cấp tỉnh tháng 12/2025, cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp huyện tháng 5/2025.

3.4 Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

a. Chỉ tiêu:

- 100% GV các khối lớp tổ chức hoạt động trải nghiệm cho HS.

b.Nhiệm vụ:

- Hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp giúp học sinh củng cố thói quen tích cực, nền nếp trong học tập và sinh hoạt, hành vi giao tiếp ứng xử có văn

hoá và tập trung hơn vào phát triển trách nhiệm cá nhân: trách nhiệm với bản thân, trách nhiệm với gia đình, cộng đồng; hình thành các giá trị của cá nhân theo chuẩn mực chung của xã hội;

- Hình thành và phát triển năng lực giải quyết vấn đề trong cuộc sống; biết tổ chức công việc một cách khoa học; có hứng thú, hiểu biết về một số lĩnh vực nghề nghiệp, có ý thức rèn luyện những phẩm chất cần thiết của người lao động và lập được kế hoạch học tập, rèn luyện phù hợp với định hướng nghề nghiệp khi kết thúc giai đoạn giáo dục cơ bản.

c. Giải pháp:

** Hình thức tổ chức*

- Hoạt động trải nghiệm được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như hoạt động: Tổ chức trò chơi, diễn đàn, tham quan dã ngoại, các hội thi, hoạt động giao lưu, hoạt động nhân đạo, hoạt động tình nguyện, hoạt động cộng đồng, sinh hoạt tập thể, lao động công ích, thể dục thể thao, tổ chức các ngày hội.

- Giáo dục thông qua các sinh hoạt tập thể lớp, trường và các sinh hoạt theo chủ đề:

+ Sinh hoạt tập thể toàn trường gồm: chào cờ đầu tuần, mít tinh trong các ngày lễ, các ngày kỉ niệm, các hội thi, cắm trại, các cuộc giao lưu tập thể, các phong trào thi đua toàn trường vv...

+ Sinh hoạt tập thể lớp: sinh hoạt lớp theo chủ đề (theo chương trình nhà trường) sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan, thi đua học tập giữa các tổ học sinh...).

- Giáo dục thông qua các hoạt động đoàn thể và hoạt động chính trị – xã hội: Các hoạt động Đoàn, Đội (theo Chương trình hoạt động của Đội TNTP, Đoàn TNCS): các phong trào của Đội Các hoạt động tập thể có tính chính trị - xã hội: Phong trào “Đền ơn, đáp nghĩa”, Các hoạt động nhân đạo, tìm hiểu về Đảng, Đoàn...

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hoá - thể thao và vui chơi: Các hội thao, hội thi (Hội khoẻ Phù Đổng), các cuộc thi văn hoá- văn nghệ của học sinh.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông,... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm.

** Tổ chức thực hiện:*

- BGH nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp Ban ĐDCMHS về tổ chức hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

- PHT phụ trách hoạt động phong trào phối hợp với TPT của trường xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm, trình BGH và BĐDCMHS trường phê duyệt kế hoạch thực hiện.

- Giao nhiệm vụ cho GVCN các khối lớp phối hợp với Ban ĐDCMHS lớp, GVBM thực hiện các hoạt động trải nghiệm

CÁC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHÍNH TRONG NĂM HỌC

Khối	Môn	Tiết	Tên chủ đề
7	HĐTNHN	5	Chiến dịch bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính
8	Ngữ văn	2	Ngày hội với sách và sáng tạo một tác phẩm mới.
9	KHTN	1	Làm mô hình ADN
8	KHTN	1	Pha chế dung dịch nước muối sinh lí tại nhà”
6->9	HĐTNHN	4	Tết trung thu “ Vui Hội trăng rằm”
6->9	HĐTNHN	3	Cuộc thi vẽ tranh “ Thầy cô và mái trường”

3.5. Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá.

a. Chỉ tiêu:

- 100% GV đổi mới phương pháp dạy học, hình tổ chức dạy học theo đặc thù của từng môn học và phát huy hiệu quả mô hình trường học mới; Phương pháp được tập huấn trong chương trình GDPT 2018.

- Chất lượng của đội ngũ:

Hồ sơ, giáo án: 100% xếp loại khá, tốt. Trong đó: tốt 25 bộ, khá 3 bộ.

Giáo viên dạy giỏi: Cấp trường: 18; cấp huyện: 14, cấp tỉnh: 5.

- 100% các môn học được xây dựng ma trận, đề kiểm tra giữa kỳ, học kỳ, đảm theo yêu cầu đánh giá năng lực và phẩm chất học sinh.

- 100% các môn đánh giá bằng điểm số lớp 6,7,8,9 đều thực hiện xây dựng bản đặc tả.

- 100% đề các môn học nộp trước 1 tuần bằng bản mềm để lưu và duyệt, BGH chọn đề kiểm tra.

b.Nhiệm vụ:

- Đổi mới phương pháp là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của ngành giáo dục. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và tăng cường vận dụng kiến thức vào thực tế của học sinh. Giáo viên là người tổ chức các hoạt động học, gợi mở, dẫn dắt để học sinh tự

trải nghiệm, hoạt động tương tác thông qua sách giáo khoa, tư liệu, vật thật, đồ dùng, ..., trao đổi với bạn, ... để hình thành và chiếm lĩnh tri thức. Nhờ đó mà năng lực, phẩm chất học sinh được hình thành và phát triển.

Đổi mới kiểm tra, đánh giá để điều chỉnh quá trình dạy và học, là động lực của đổi mới phương pháp, góp phần cải thiện, nâng cao chất lượng giáo dục, đồng thời phù hợp với yêu cầu của chương trình GDPT 2018.

c. Giải pháp:

**** Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, các cuộc thi, hội thi, hội thao***

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo tinh thần văn bản số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 của Bộ GD&ĐT; đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học, đổi mới đánh giá giờ dạy của giáo viên dựa trên văn bản số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GD&ĐT và hướng dẫn của Sở GD&ĐT tại văn bản số 411/SGDĐT-GDTrH ngày 09/3/2018 về việc triển khai Phiếu đánh giá, xếp loại giờ dạy giáo viên.

Hoạt động dự giờ nhằm rút kinh nghiệm để hoàn thiện các chuyên đề, tiến trình dạy học và phương pháp tổ chức hoạt động dạy theo hướng tăng cường năng lực và phẩm chất học sinh. Quy định số tiết dự giờ của cán bộ quản lý, giáo viên trong năm học là ít nhất 20 tiết/năm.

Tổ chức giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục ở những môn học liên quan. Tổ chuyên môn cần tập trung nghiên cứu để thiết kế và lựa chọn các chuyên đề tích hợp.

Tiếp tục tổ chức thực hiện các cuộc thi, Hội thi, Hội thao các giải thi đấu TDTT dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo hướng dẫn của sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT. Tổ chức và động viên học sinh tích cực tham gia hoạt động NCKH, Cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học và Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng.

Thực hiện công văn về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2025-2026, công văn về việc hướng dẫn thi chọn học sinh giỏi năm học 2025-2026. Các đơn vị cần chú trọng và nâng cao chất lượng ôn tập ôn thi học sinh giỏi các môn văn hóa; Tiếp tục thực hiện văn bản Sở GD&ĐT: số 2347/SGD-GDTrH ngày 02/11/2020 của về việc nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn cấp trung học.

- Dựa trên tình hình thực tế của nhà trường, chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi

môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực.

- Tiếp tục vận dụng triệt để, hiệu quả các phương pháp dạy học và các kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Tiếp tục tổ chức cho giáo viên nghiên cứu và thực hiện Công văn 1480/SGDĐT-GDTrH ngày 28/10/2014 của Sở GDĐT.

- Tăng cường rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng. Chú trọng rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc.

- Mọi giáo viên đều phải có ý thức sử dụng đồ dùng dạy học như tranh ảnh, mẫu vật, bảng phụ, ...Đảm bảo sử dụng đồ dùng dạy học hiệu quả cho các tiết học có đồ dùng thí nghiệm, chống dạy chay, khuyến khích tự làm đồ dùng.

- Thực hiện Hội thi giáo viên giỏi cấp trường: mỗi giáo viên thực hiện 1 tiết dạy và trình bày biện pháp nâng cao chất lượng HS. Tổ chức sinh hoạt chuyên đề các tiết (bài) khó để tổ, nhóm, cụm trường đóng góp ý kiến, rút kinh nghiệm, dự giờ thường xuyên theo quy định của tổ chuyên môn tạo điều kiện để giáo viên thể hiện năng lực, học tập trao đổi kinh nghiệm về giảng dạy..

- Chỉ đạo giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" về xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh và tham gia, thực hiện có hiệu quả công tác bồi dưỡng thường xuyên về đổi mới chương trình phổ thông 2018.

- BGH cùng tổ chuyên môn thường xuyên dự giờ đột xuất, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, sử dụng đồ dùng dạy học của giáo viên nhằm tư vấn, giúp đỡ để giáo viên có phương pháp dạy tốt.

**** Chỉ đạo tích cực đổi mới kiểm tra, đánh giá***

- Triển khai thực hiện Quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ nội dung Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông tới toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh. Đối với lớp 6,7,8 triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 từ năm học 2021-2022, các tổ CM tổ chức cho tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên các bộ môn nghiên cứu, xây dựng kế hoạch dự kiến thời điểm, nội dung, hình thức kiểm tra đánh giá

đối từng môn, đặc biệt là đối với các môn học và hoạt động giáo dục mới trong chương trình giáo dục phổ thông.

- Đối với mô hình trường học mới khối 9 tiếp tục thực hiện đánh giá xếp loại học sinh theo các văn bản hướng dẫn: Công văn số: 4669/BGDĐT-GDTrH về việc Hướng dẫn đánh giá học sinh THCS theo mô hình trường học mới; công văn số: 1392/BGDĐT-GDTrH V/v thực hiện một số quy định về đánh giá học sinh THCS mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc văn bản số 8773/BGDĐT-GDTrH ngày 30/12/2010 về việc hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra; thường xuyên bổ sung vào thư viện câu hỏi và kho đề thi phục vụ dạy, học, thi của trường. Chỉ đạo cán bộ quản lý, giáo viên tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng của Bộ GDĐT về tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến, xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả các học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ học tập; vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá thông qua các bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. *Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.*

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận/ trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng, Vận dụng cao. Chỉ đạo việc ra các câu hỏi trắc nghiệm khách quan nhiều lựa chọn đúng thay vì chỉ có các câu hỏi 1 lựa chọn đúng như trước đây.

- Tất cả các môn, tất cả các lớp, trong mỗi học kỳ không nên dùng một hình thức tự luận hay trắc nghiệm khách quan để kiểm tra đánh giá học sinh. Chủ động kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra.

- Đề kiểm tra phải đưa vào ngân hàng đề, được tổ chuyên môn, BGH ký duyệt mới kiểm tra.

- Tổ chức thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Khi chấm bài kiểm tra nhất thiết phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Việc cho điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

3.6. Đổi mới sinh hoạt cụm trường, tổ nhóm chuyên môn:

a. Chỉ tiêu:

Thực hiện 4 chuyên đề cụm/năm. Mỗi tổ thực hiện ít nhất 2 chuyên đề cấp trường/ năm. Tham gia chuyên đề cấp huyện theo kế hoạch của PGD.

b.Nhiệm vụ:

- Trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy chương trình giáo dục phổ thông 2018 và việc thực hiện các phụ lục kèm theo Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH của Bộ GDĐT.

- Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; đổi mới hình thức bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ giáo viên THCS đáp ứng yêu cầu đổi mới; nâng cao chất lượng tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp.

- Tạo cơ hội giao lưu, trao đổi, học tập kinh nghiệm giữa các GV, giữa các đơn vị trường học trên địa bàn huyện.

c Giải pháp thực hiện:

- Tiếp tục thực hiện sinh hoạt chuyên môn cụm gồm 4 trường (Trường PTDTBT THCS:Ma Thị Hồ, Na Sang, Mường Mươn và Huổi Mí): 2 lần/ học kỳ.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các nghị quyết họp tổ, nhóm. Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 tuần/1 lần.

- Tăng cường sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Khuyến khích giáo viên bộ môn tham dự sinh hoạt chuyên môn trao đổi qua diễn đàn trên mạng tại trang truonghocketnoi.com.

- Tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp trong năm học đảm bảo nề nếp, chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- BGH, tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn kiểm tra kế hoạch tổ/nhóm chuyên môn và kế hoạch dạy học của giáo viên phải có nhận xét đầy đủ, chịu trách nhiệm về nội dung mình kiểm tra. BGH duy trì nề nếp ký duyệt, nhận xét sổ ghi kế hoạch giảng dạy của giáo viên trong ngày thứ 2 đầu tuần. Giáo viên bộ môn phải đăng ký bài dạy của tuần chậm nhất vào tiết 1 ngày thứ 2 hàng tuần, kế hoạch ghi bài dạy không tẩy xóa, báo đúng, đủ, chính xác.

Mỗi tổ chuyên môn thực hiện tối thiểu 02 chuyên đề/năm học trong đó kết hợp cả giáo dục STEM. Vận dụng các chuyên đề này một cách thiết thực nhằm đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

CÁC CHUYÊN ĐỀ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC

TT	Người thực hiện	Lớp	Môn	Nội dung	Tháng	Tổ
1	Trần Quang Thực			Ứng dụng công nghệ AI trong dạy học	10/2025	TH

2	Lê Hải Vân	6	Âm nhạc	Tiết 10 bài 3: Học hát bài thầy cô là tất cả	11/2025	TH
3	Vũ Hữu Hùng	9	GDTC	Rèn luyện kỹ thuật nhảy cao kiểu nằm nghiêng.	11/2025	TH
4	Hồ A Mua	6	Lịch sử và Địa lí (Địa)	Tiết 21 : Núi lửa và động đất	12/2025	KHXXH
5	Nguyễn Văn Cường	6	Lịch sử và Địa lí (Lịch sử)	Tiết 25 : Bài 14: Nhà nước Văn Lang - Âu Lạc	1/2026	KHXXH
6	Hoàng Thị Dung	6	KHTN(Sinh)	Sự lớn lên và sinh sản của tế bào	1/2026	KHTN
7	Lò Thị Thảo	7	KHTN (Vật lí)	Từ trường	2/2026	KHTN
8	Nguyễn Thúy Quyên	8	Ngữ văn	Tiết 80: Văn bản: Bếp lửa	2/2026	KHXXH
9	Phạm Thị Thắm	9	KHTN	Đoạn mạch mắc nối tiếp	3/2026	KHTN
10	Nguyễn Thị Thu Hà	9	Toán	Nâng cao chất lượng ôn vào 10 môn toán tại trường PTDTBT THCS Ma Thị Hồ	3/2026	KHTN
11	Quân Thị Gấm	7	Mĩ Thuật	Tranh cổ động	3/2026	TH
12	Cà Văn Quyết	6	tiếng Anh	Rèn kỹ năng phát âm cho học sinh	3/2026	TH
13	Lò Thị Hương	6	KHTN (Sinh)	Tiết 83: Quang Hợp ở thực vật)	4/2026	KHXXH
14	Bùi Văn Vượng		Tin	Tập huấn sử dụng trí tuệ nhân tạo AI	10/2025	KHTN

3.7. Tổ chức dạy học ngoại ngữ (môn Tiếng Anh), tin học

a. Chỉ tiêu:

-100% học sinh được học tiếng Anh theo Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018.

- 100% học sinh lớp 9 thực hiện chương trình tiếng Anh hệ 10 năm.

b. Nhiệm vụ:

- Thực hiện giảng dạy chương trình tiếng Anh theo Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018; tiếp tục thực hiện chương trình tiếng Anh hệ 10 năm.

- Dạy học Tiếng Anh giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực giao tiếp, đồng thời phát triển năng lực tư duy và nâng cao sự hiểu biết của học sinh về văn hoá, xã hội của các quốc gia trên thế giới cũng như hiểu biết sâu hơn về văn hoá, xã hội của dân tộc mình.

- Dạy tin học giúp học sinh phát triển tư duy và khả năng giải quyết vấn đề; biết chọn dữ liệu và thông tin phù hợp, hữu ích; biết chia một vấn đề lớn thành những nhiệm vụ nhỏ hơn.

- Giúp học sinh có khả năng sử dụng các phương tiện, thiết bị và phần mềm; biết tổ chức lưu trữ, khai thác nguồn tài nguyên đa phương tiện; tạo ra và chia sẻ sản phẩm số đơn giản phục vụ học tập, cuộc sống; có ý thức và khả năng ứng dụng ICT phục vụ cá nhân và cộng đồng.

- Giúp học sinh quen thuộc với dịch vụ số và phần mềm thông dụng để phục vụ cuộc sống, học và tự học, giao tiếp và hợp tác trong cộng đồng; có hiểu biết cơ bản về pháp luật, đạo đức và văn hoá liên quan đến sử dụng tài nguyên thông tin và giao tiếp trên mạng; bước đầu nhận biết được một số ngành nghề chính thuộc lĩnh vực tin học.

c. Giải pháp thực hiện.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các văn bản: Quyết định số 217/QĐ-UBND ngày 21/3/2018 của UBND tỉnh Phê duyệt Kế hoạch triển khai dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2026, tỉnh Điện Biên; Công văn số 1570/KH-SGDĐT ngày 14/8/2018 của Sở GDĐT về Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2026; Công văn số 768/SGDĐT-GDTrH ngày 22/4/2019 về việc đôn đốc thực hiện các hoạt động của Đề án Ngoại ngữ Quốc gia, tham mưu cho các cấp đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất hoàn thành chỉ tiêu từng năm học.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả công văn số 10/PGD-THCS ngày 07/01/2019 về việc nâng cao chất lượng dạy học và tạo dựng môi trường học tập ngoại ngữ trong các trường TH và THCS. Tăng cường tổ chức các buổi sinh hoạt câu lạc bộ, giao lưu tiếng Anh nhằm phát triển kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh cho giáo viên, học sinh.

- Đảm bảo dạy đủ, đúng chương trình môn Tiếng anh từ lớp 6 đến lớp 9.

- Bố trí thời gian để giáo viên Tiếng anh tự học tập nâng cao trình độ và phương pháp giảng dạy.

- Bồi dưỡng giúp đỡ giáo viên Tiếng anh để nâng cao trình độ và phương pháp giảng dạy nhằm đáp ứng với việc thực hiện Đề án ngoại ngữ Quốc gia.

- Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu hiện tại cho công tác triển khai chương trình Tiếng anh lớp 6 mới.

- Chỉ đạo giáo viên dạy đủ 4 kỹ năng giao tiếp ngoại ngữ, đặc biệt là kỹ năng nghe, nói.

- Chỉ đạo giáo viên kiểm tra đánh giá môn Tiếng anh theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng dẫn tại công văn số 1431/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 20/10/2014 của Sở GD&ĐT và công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GD&ĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực Tiếng anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016, tham gia chương trình mới để thúc đẩy đổi mới kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học theo định hướng phát triển kỹ năng giao tiếp bằng Tiếng anh của học sinh.

- Khuyến khích GV có ý thức ứng dụng CNTT để đổi mới phương pháp dạy học và những GV biết sử dụng phần mềm dạy học. Trong năm học 2025 – 2026, 100% giáo viên sử dụng giáo án, kế hoạch dạy học điện tử, sử dụng bài giảng UDCNTT thường xuyên.

- Tham mưu cho các cấp đầu tư máy cho phòng tin đảm bảo đáp ứng yêu cầu dạy và học.

3.8. Kiểm tra nội bộ

a .Chỉ tiêu phấn đấu

100% các hoạt động đều được kiểm tra, giám sát.

b. Nhiệm vụ:

Kiểm tra toàn diện giáo viên và kiểm tra chuyên đề: Trên các hoạt động: thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, hồ sơ, thiết bị, thư viện, tỷ lệ đi học chuyên cần, các hoạt động đoàn thể,... toàn diện các hoạt động trong nhà trường. Giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, đồng thời có biện pháp kịp thời những mặt hạn chế, yếu kém.

c. Giải pháp thực hiện:

Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ ngay từ đầu năm học, công khai kế hoạch hoạt động của nhà trường, của tổ chuyên môn.

Tổ chức tuyên truyền rộng rãi và triển khai tới giáo viên, nhân viên các văn bản về đánh giá xếp loại giáo viên phổ thông công lập, đánh giá xếp loại giờ dạy, hồ sơ, đánh giá xếp loại công chức viên chức; xếp loại 2 mặt giáo dục học sinh bậc THCS, THPT; điều lệ trường phổ thông...

Thành lập ban thanh tra nhân dân, thanh tra giáo dục, chọn những giáo viên có năng lực, có phẩm chất đạo đức tốt tham gia kiểm tra. Rút kinh nghiệm, chỉ ra hướng khắc phục những tồn tại...

Báo cáo đánh giá kết quả sau kiểm tra sau mỗi tháng, mỗi kỳ và cuối năm học.

3.9. Công tác xét tốt nghiệp

a. Chỉ tiêu phấn đấu:

Tỷ lệ HS tốt nghiệp THCS đạt 100%.

100% HS đủ điều kiện và được công nhận tốt nghiệp THCS.

b. Nhiệm vụ:

Thực hiện nghiêm túc công tác xét tốt nghiệp THCS theo quy định.

c. Giải pháp thực hiện:

Tổ chức ký cam kết duy trì sĩ số huy động HS ra lớp. Phối kết hợp giữa nhà trường, gia đình, cộng đồng, các đoàn thể để giáo dục đạo đức cho HS.

Phối hợp tốt với ban đại diện CMHS tham gia vận động gia đình HS cho con em ra lớp. GVCN, GV được phân công phụ trách địa bàn làm tốt công tác vận động, thăm gia đình học sinh, kịp thời tham mưu với nhà trường, phối hợp với chi hội CMHS để tuyên truyền, vận động HS ra lớp.

Đẩy mạnh các hoạt động của TTHTCĐ, xây dựng một xã hội học tập. Trong năm học sẽ tổ chức một số lớp của trung tâm học tập cộng đồng cho các bản về chương trình giáo dục.

3.10. Hoạt động ngoài giờ

a. Chỉ tiêu phấn đấu:

Mở rộng, nâng cao hiểu biết cho học sinh về các lĩnh vực đời sống xã hội, làm phong phú thêm vốn tri thức kinh nghiệm hoạt động tập thể của học sinh.

Rèn cho học sinh các kỹ năng cơ bản phù hợp với lứa tuổi: Kỹ năng giao tiếp ứng xử có văn hóa và kỹ năng sống; quản lý tổ chức, kiểm tra đánh giá; Bồi dưỡng thái độ tự giác, tích cực, hình thành thái độ, tình cảm, niềm tin với cuộc sống, với quê hương...

b. Nhiệm vụ:

Tổ chức thực hiện đúng phân phối chương trình, các chủ điểm của năm học. Nội dung các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cần chuyển sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động xã hội: Tham gia Hội thi, Hội diễn do các cấp tổ chức.

Tổ chức các hoạt động kỷ niệm những ngày lễ lớn, đặc biệt trong năm học.

Tham gia tôn tạo, giữ gìn di tích lịch sử ở địa phương; Đài tưởng niệm, chăm sóc gia đình liệt sĩ tại địa bàn. Tích cực tham gia ủng hộ các hoạt động từ thiện, nhân đạo các đoàn thể phát động.

b. Giải pháp thực hiện:

Xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động. Chú ý các hoạt động kỹ năng sống theo thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Phân công giáo viên phụ trách tổ chức buổi hoạt động NGLL, hướng nghiệp với vai trò cố vấn, hướng dẫn học sinh tổ chức thực hiện (dẫn chương trình, làm giám khảo, tham gia hoạt động).

Tổ chức dưới nhiều hình thức: tiết chào cờ, sinh hoạt lớp, tiết dạy HĐNGLL.

Khen thưởng với học sinh trong tổ chức trò chơi.

Phân công giáo viên chuẩn bị nội dung cung cấp cho học sinh các kỹ năng sống trong tiết chào cờ.

3.11. Công tác thực hiện Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

a. Chỉ tiêu phấn đấu:

100% HS Lớp 9 được học hướng nghiệp.

Lao động giáo dục và hiệu quả kinh tế. Giáo dục HS có ý thức lao động tốt, phấn đấu: 100% đạt loại tốt, khá.

Trang bị, định hướng cho HS khối lớp 9 học phân luồng học phân ban ở bậc THPT hoặc học chuyên nghiệp hoặc học nghề.

Xây dựng cảnh quan trường lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn.

b. Nhiệm vụ:

- Nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông

- Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông.

- Phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp.

- Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp.

- Tăng cường quản lý đối với giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông

c. Giải pháp thực hiện:

Tiếp tục thực hiện các nội dung theo Kế hoạch số 1607/KH-UBND ngày 19/6/2018 của UBND tỉnh và văn bản số 1226/SGDĐT-GDTrH ngày 11/6/2019 của Sở GDĐT; xây dựng kế hoạch và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông" giai đoạn 2018-2026 của tỉnh và của huyện tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh của nhà trường. Làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của học sinh, cha mẹ học sinh và các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông trên địa bàn.

Đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương. Cung cấp rộng rãi thông tin về tình hình phát triển kinh tế xã hội, nhu cầu thị trường lao động, phục vụ nhu cầu địa phương.

Phân công nhiệm vụ cho CBQL, GV phụ trách, theo dõi về giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh; xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán làm nòng cốt cho các đợt tập huấn, bồi dưỡng giáo viên.

- Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường; đổi mới phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh THCS.

- Phối hợp với các trung tâm GDNN - GDTX, trường Cao đẳng Nghề cao cơ điện để tuyên truyền với học sinh thông qua buổi sinh hoạt dưới cờ hoặc bố trí một buổi họp riêng với đối tượng học sinh cuối cấp, hoặc tổ chức cho HS khối 9 tham quan tại trường Cao đẳng nghề cơ điện trên địa bàn huyện, nhằm giúp các em hiểu hơn về nhu cầu tuyển dụng phù hợp ngành nghề hiện nay và giúp cho phụ huynh và học sinh thấy được lợi ích của công tác tư vấn nghề.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động học sinh và phụ huynh theo học ở các trường nghề; phân công trách nhiệm cho giáo viên chủ nhiệm khối lớp 9 nắm bắt thông tin từng học sinh qua những kỳ kiểm tra cuối năm, phối hợp với giáo viên bộ môn phân loại trình độ từng học sinh, từ đó định hướng cho các em lựa chọn thi tiếp vào THPT hoặc theo học nghề tại trung tâm GDTX, trường Cao đẳng nghề trên địa bàn tỉnh.

2.12. Công tác tuyển sinh, hoạt động hè

a. Chỉ tiêu phấn đấu:

Tuyển sinh vào lớp 6: đủ và vượt kế hoạch đề ra.

Huy động 98% trở lên HS đã HTCTTH trên địa bàn vào lớp 6.

Tạo cho học sinh được sinh hoạt hè có tổ chức, được theo dõi liên tục quá trình tu dưỡng, phấn đấu của mỗi HS trong thời gian nghỉ hè.

b. Nhiệm vụ

Tuyển sinh đúng tiêu chuẩn, đủ chỉ tiêu.

Tổ chức tốt việc bàn giao HS giữa cấp tiểu học và THCS.

Thực hiện tốt công tác bàn giao học sinh về sinh hoạt hè ở địa phương.

Thu lại các phiếu sinh hoạt hè của học sinh sau khi các em trở lại trường sau kỳ nghỉ hè.

c. Biện pháp thực hiện:

Triển khai văn bản hướng dẫn tuyển sinh, sinh hoạt hè các cấp tới toàn thể giáo viên, nhân viên, học sinh và nhân dân.

Xây dựng kế hoạch tuyển sinh và thông báo tuyển sinh, thu nhận hồ sơ và thành lập hội đồng xét tuyển học sinh vào lớp 6 năm học 2025– 2026 từ tháng 7/2025.

Tổ chức bàn giao học sinh tham gia sinh hoạt hè tại địa phương, nắm thông tin sau 3 tháng hè qua phiếu sinh hoạt hè của học sinh.

Đề nghị Hội đồng Đội huyện và Đoàn Thanh niên khen thưởng với trường hợp có thành tích xuất sắc trong các hoạt động.

B. Quản lý sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất - Thiết bị - Thư viện

1. Chỉ tiêu phấn đấu:

Khai thác tốt các phòng chức năng: Vật lí - Công nghệ; Hoá học - Sinh học; Tin học.

100% các tiết dạy thực hành học tại phòng chức năng.

100% GV sử dụng triệt để, hiệu quả thiết bị dạy học và khai thác triệt để nguồn tài liệu trong thư viện.

2. Nhiệm vụ:

Có đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị, sách giáo khoa, sách tham khảo phục vụ công tác dạy và học.

3. Giải pháp thực hiện:

Hàng năm có kế hoạch đề nghị mua bổ sung sách giáo khoa thiết bị dạy học để đảm bảo có đủ thiết bị, sách giáo khoa để dạy và học.

Có quy chế quản lý, sử dụng tài sản theo các văn bản hướng dẫn. Tổ chức hiệu quả việc quản lý, khai thác, sử dụng, kiểm kê cơ sở vật chất, TB dạy học theo quy định. Có biên bản bàn giao cho cá nhân, tập thể sử dụng.

Có nội quy Phòng thí nghiệm, phòng Thư viện, Thiết bị.

Có đầy đủ hồ sơ thư viện, thiết bị theo quy định.

Cập nhật đầy đủ, kịp thời các thiết bị, sách giáo khoa mới nhập về.

GV đăng ký mượn đồ dùng, thiết bị dạy học từ thứ 7 tuần trước, Ký mượn trả thiết bị, đồ dùng, bồi thường khi làm mất hoặc hư hỏng khi không có lý do chính đáng.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động quyên góp ủng hộ sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, giấy vở viết, đồ dùng học tập giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra 1 lần/1 tháng, kiểm tra đột xuất về sử dụng và mượn, trả thiết bị dạy học. Đôn đốc nhắc nhở giáo viên, cán bộ phụ trách thư viện, thiết bị - thí nghiệm. TCM kiểm tra và ký duyệt vào cuối mỗi tuần. CM trường kiểm tra và ký duyệt vào cuối mỗi tháng

Tổ chức kiểm tra thường xuyên, kiểm kê 2 lần/ năm học: vào tháng 12 và tháng 5 hằng năm.

Thường xuyên lau chùi, bảo quản đúng qui định sắp đặt khoa học, dễ tìm, dễ lấy. Sổ sách cập nhật đầy đủ thông tin, rõ ràng, sạch đẹp.

C. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục

1. Chỉ tiêu:

Giữ vững kiểm định chất lượng giáo dục mức độ II và trường chuẩn quốc gia mức độ I.

2. Nhiệm vụ:

Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch số 830/KH-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh về xây dựng trường học đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2026, định hướng đến năm 2030. Kế hoạch xây dựng trường học đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2026, định hướng đến năm 2030 của UBND huyện Mường Chà.

Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đề nghị công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT về Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Nâng cao chất lượng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu đổi mới; tăng cường công tác quản lý chỉ đạo sinh hoạt chuyên môn, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động khu nội trú nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo quy định trường đạt chuẩn quốc gia; Tập trung các giải pháp bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng cốt cán làm nòng cốt trong các hoạt động chuyên môn của trường, của ngành.

Thực hiện nghiêm túc quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và đề nghị công nhận trường chuẩn quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT.

3. Biện pháp

Xây dựng kế hoạch, quyết định thành lập Ban xây dựng trường chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng. Phân công cụ thể cho các thành viên phụ trách từng tiêu chuẩn. Rà soát các tiêu chuẩn, các tiêu chí, lên kế hoạch thực hiện cụ thể ở từng tiêu chí để phấn đấu nâng cao hơn năm học trước. Phân công cho từng tổ chuyên môn, giao nhiệm vụ cho từng giáo viên, nhân viên thực hiện nhiệm vụ được giao.

Tổ chức tốt công tác dạy học 2 buổi/ngày. Đẩy mạnh công tác đổi mới phương pháp và kỹ thuật dạy học trong nhà trường; tăng cường thực hiện nhiều giải pháp nhằm huy động tối đa trẻ trong độ tuổi ra lớp; tiếp tục có giải pháp giảm tỉ lệ học sinh bỏ học, đi học không chuyên cần.

Đẩy mạnh công tác chỉ đạo nâng cao hiệu quả dạy và học, sinh hoạt chuyên môn, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động khu nội trú nhằm nâng

cao chất lượng giáo dục toàn diện theo quy định trường đạt chuẩn quốc gia; Tập trung các giải pháp bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng GV cốt cán làm nòng cốt trong các hoạt động chuyên môn của trường, của ngành.

Có kế hoạch, biện pháp cụ thể và thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên, nhân viên.

Tăng cường công tác tuyên truyền, công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của trường chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng để tạo sự đồng thuận trong cán bộ giáo viên, nhân viên.

Làm tốt công tác tham mưu với địa phương tạo mọi điều kiện giúp nhà trường xây dựng, củng cố nâng cao các tiêu chuẩn.

Hằng năm làm tờ trình đề nghị mua sắm bổ sung các trang thiết bị dạy học và xây dựng cơ sở vật chất.

Phối hợp tốt với các đoàn thể trong nhà trường, với Ban đại diện CMHS, với các doanh nghiệp, tổ chức chính trị xã hội và các đoàn thể huy động đóng góp để sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, tạo dựng cảnh quan nhà trường đảm bảo trường luôn luôn xanh, sạch, đẹp, an toàn.

D. Công tác giáo dục thể chất

1. Chỉ tiêu phấn đấu:

100% học sinh được tham gia hoạt động đầu giờ và giữa giờ.

2. Nhiệm vụ:

Thực hiện tốt các tiết thể dục chính khóa và duy trì thể dục giữa giờ ngày thứ 3,5,7 múa hát tập thể vào thứ 2,4,6. Thành lập được các câu lạc bộ thể thao và tổ chức cho các lạc bộ luyện tập và thi đấu.

3. Biện pháp thực hiện:

Lên kế hoạch về hoạt động giáo dục thể chất ngay từ đầu năm học.

Tuyên truyền phòng chống ma túy, HIV-AIDS cho CBGVCMNV và học sinh sinh nhà trường, không có các tệ nạn xã hội xâm nhập vào trường học.

Tạo điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất để giáo viên thể dục thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

E. Công tác truyền thông-UDCNTT, Trí tuệ nhân tạo(AI)

1. Công tác truyền thông

a.Chỉ tiêu phấn đấu:

100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và các em HS được cập nhật thường xuyên công tác truyền thông về công tác giáo dục trung học.

b. Nhiệm vụ:

Tiếp tục nâng cao hiệu quả truyền thông về các hoạt động giáo dục và đào tạo tại địa phương và tăng cường kết nối với bộ phận phụ trách công nghệ thông

tin của Phòng GD&ĐT. Đặc biệt truyền thông về thực hiện Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018. Biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt, các tập thể, cá nhân có thành tích cao trong triển khai tổ chức thực hiện.

Tăng cường khai thác chuyên mục triển khai đổi mới Chương trình, sách giáo khoa Thông tin điện tử của ngành (www.dienbien.edu.vn). Các trường duy trì tốt hoạt động của Website trở thành một kênh quan trọng truyền tải thông tin tới nhà giáo, học sinh và xã hội, thường xuyên đăng tin bài lên website của nhà trường đồng thời gửi tin bài đăng trên Cổng Thông tin điện tử của Phòng, Huyện, Sở Giáo dục và Đào tạo.

Các sự kiện, hoạt động lớn, nhiệm vụ mới của ngành cần được tuyên truyền cụ thể, kịp thời qua nhiều kênh thông tin tới cán bộ, giáo viên, học sinh trong ngành và xã hội.

Công tác tiếp nhận và xử lý thông tin giáo dục giữa cơ sở với các đơn vị liên quan, việc tiếp nhận và xử lý các thông tin phản ánh từ người dân, phụ huynh học sinh phải được quan tâm, xử lý, giải quyết kịp thời, góp phần giải quyết dứt điểm những thắc mắc của công dân về ngành giáo dục, cơ sở giáo dục.

c. Giải pháp thực hiện:

Thành lập Ban truyền thông và phân công cụ thể cho các thành viên và phân công cụ cho các thành viên.

Xây dựng kế hoạch truyền thông trong năm, cụ thể từng tháng, từng tuần.

Viết bài và kiểm duyệt bài trước khi đăng trên trang website của nhà trường và của ngành.

Thường xuyên cập nhật các văn bản các cấp triển khai kịp thời tới toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh và nhân dân qua các cuộc họp, các buổi sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp. Đồng thời đăng tải trên Website, gmail, zalo để mọi người hiểu và thực hiện đúng theo chủ trương đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của nhà nước.

2. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng chuyển đổi số trong ngành giáo dục

a. Chỉ tiêu phấn đấu:

- 100% CBGV, nhân viên sử dụng thành thạo ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.

- 100% biết và sử dụng thành thạo các phần mềm quy định trong ngành giáo dục.

- 100% học sinh được học môn tin học theo quy định. Biết sử dụng một số phần mềm học tập trực tuyến.

b. Nhiệm vụ:

Triển khai thực hiện nghiêm túc công văn số 697/PGDDĐT-CNTT ngày 26/8/2022 của phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2025-2026.

Đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch số 1012/KH-SGDĐT ngày 29/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ngành Giáo dục, giai đoạn 2022-2026. sinh thái điện tử ngành GDĐT sử dụng công nghệ hiện đại, tiên tiến, đáp ứng được yêu cầu sử dụng của ngành và mục tiêu chuyển đổi số theo chương trình chuyển đổi số quốc gia hướng tới Chính phủ điện tử. sinh thái điện tử ngành GDĐT sử dụng công nghệ hiện đại, tiên tiến, đáp ứng được yêu cầu sử dụng của ngành và mục tiêu chuyển đổi số theo chương trình chuyển đổi số quốc gia hướng tới Chính phủ điện tử.

c. Giải pháp thực hiện:

Rà soát, chuẩn hoá các hệ thống phần mềm ứng dụng trong công tác quản lý, dạy và học để tránh lạm dụng, triển khai chồng chéo, trùng lặp, gây lãng phí, khai thác kém hiệu quả, mất nhiều công sức của CBQL, GV khi vận hành sử dụng; Đẩy mạnh triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong trường phổ thông theo Văn bản số 86/SGDĐT-CNTT&NCKH ngày 14/01/2019 của Sở GDĐT đảm bảo đúng lộ trình, kế hoạch.

Sử dụng hiệu quả phòng học, phòng họp trực tuyến trong quá trình dạy - học, bồi dưỡng, tập huấn, tổ chức các hội nghị, hội thảo... Tăng cường các nguồn lực của nhà nước và xã hội, nâng cao chất lượng nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT.

F. Công tác KTKĐCLGD:

1.Các cuộc thi trong năm học 2025 – 2026

1.1. Thi học sinh giỏi lớp 9

- Các môn văn hoá lớp 9: Toán học, Ngữ văn, KHTN, LS&DL, Tin học, TA.
- + Cấp trường: 10/2025
- + Cấp xã: 10/2025
- + Cấp tỉnh: 12/2025

2.2. Thi Olympic khối 6,7,8

- Các môn: Các môn văn hoá từ lớp 6 đến lớp 8.
- Cấp trường: Tháng 3/2026
- Cấp xã, tỉnh: Tháng 4/2026

2.3. Thi KHK

Cấp trường: Tháng 10/2025

Cấp huyện: Tháng 11/2025

Cấp tỉnh: Tháng 12/2025

2.4. Thi STTNTNĐ(Theo KH)

2.5. Thi giáo viên dạy giỏi

Cấp trường: Theo chu kỳ, kế hoạch.

2. Các cuộc thi khác: Theo hướng dẫn của các cấp.

3. Kiểm tra chất lượng cuối kỳ, Xét tốt nghiệp

a) Kiểm tra chất lượng:

Theo kế hoạch của Phòng

b). Xét tốt nghiệp lớp 9:

Xét công nhận tốt nghiệp THCS theo văn bản chỉ đạo của phòng.

PHÊ DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG

NGƯỜI XÂY DỰNG

Cao Thị Oanh

Đỗ Ngọc Quỳnh